UBND XÃ NGUYỄN TRÃI
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Nguyễn Trãi, ngày 13 tháng 07 năm 2026

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

Bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên để GPMB thực hiện dự án xây dựng ĐT.376B (đoạn kết nối QL.39 với ĐT386C)

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 Quy định về giá đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 1292/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 về việc phê duyệt dự án xây dựng ĐT.376B (đoạn kết nối QL.39 với ĐT.386C);

Căn cứ Công văn số 289/SNNMT-ĐKCGCN&GD ngày 22/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện Chính quyền địa phương 2 cấp;

Theo trích lục bản đồ địa chính tại xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng ĐT.376B (đoạn kết nối QL.39 với ĐT386C) do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ân Thi thực hiện các ngày 31/8/2023, ngày 22/11/2023, ngày 24/04/2024, và ngày 13/11/2024. Ban QLDA đầu tư xây dựng xã đã kiểm tra, đối chiếu các đối tượng sử dụng đất, diện tích các loại đất;

Căn cứ thông báo số 76/TB-UBND ngày 27/11/2025 của UBND xã Nguyễn Trãi về thông báo thu hồi đất tại xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng ĐT.376B (đoạn kết nối QL.39 với ĐT386C);

Căn cứ thông báo số 699/TB-UBND ngày 13/07/2026 của UBND xã Nguyễn Trãi thông báo kết quả xét duyệt nguồn gốc đất đai, xét bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản trên đất, khi nhà nước thu hồi đất tại xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên để thực hiện dự án xây dựng ĐT.376B (đoạn kết nối QL.39 với ĐT386C);

Ban QLDA đầu tư xây dựng xã Nguyễn Trãi lập phương án bồi thường về đất, khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng ĐT.376B (đoạn kết nối QL.39 với ĐT386C). Cụ thể như sau:

1. Họ và tên chủ sử dụng đất Bà Lê Thị Thanh (ủy quyền cho ông Phạm Hoàng Vân).

- Địa chỉ thường trú: Thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi:

- Nguồn gốc đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).

- Tại thửa đất số 35, tờ bản đồ 16, diện tích thu hồi ***360,0***m^2. Trong đó:

+ Diện tích đất ở tại nông thôn (ONT) được bồi thường: 360,0m^2.

3. Bố trí tái định cư: Không bố trí tái định cư.

4. Tổng kinh phí bồi thường: *4.356.000.000* đồng.

(Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn).

4.1 Bồi thường đất ở tại nông thôn (ONT): 4.356.000.000 đồng.

360,0m^2 x 12.100.000đồng/m^2 = 4.356.000.000 đồng.